

Số: 454/2026/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 09 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về “mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án”.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 438/2026/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 10 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu giải quyết việc dân sự sau đây:

- Anh Nguyễn Thanh B; sinh năm: 1987; Số CCCD: 038087021499, cấp ngày 16/12/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

- Chị Trần Thị L; sinh năm: 1993; Số CCCD: 038193010208, cấp ngày 10/08/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

Cùng địa chỉ: Thôn Lang Thôn, xã Định Tân, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh B và chị Trần Thị L chung sống với nhau tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương và đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Quảng Đức, huyện Quảng Xương (nay là xã Lưu Vệ), tỉnh Thanh Hóa vào ngày 12/5/2017, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi nhau; hai bên gia đình đã nhiều lần hòa giải nhưng vợ chồng vẫn không thể cải thiện được, nay xét thấy tình cảm vợ

chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh B, chị L yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy yêu cầu của anh B, chị L là tự nguyện, phù hợp với Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2] Về con chung, cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Thanh B và chị Trần Thị L công nhận vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Hải Đăng, sinh ngày 09/8/2017 và Nguyễn Huy Hoàng, sinh ngày 05/01/2020. Khi ly hôn anh B, chị L thỏa thuận giao cả hai cháu Đăng và Hoàng cho anh B được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền qua lại thăm nom các con, không ai được ngăn cấm, cản trở. Việc anh B, chị L tự nguyện thỏa thuận về nuôi con chung là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, công nợ: Anh Nguyễn Thanh B và chị Trần Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Thanh B tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Tòa án theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:*

Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh B và chị Trần Thị L.

- *Về con chung, cấp dưỡng nuôi con:*

Anh Nguyễn Thanh B và chị Trần Thị L công nhận vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Hải Đăng, sinh ngày 09/8/2017 và Nguyễn Huy Hoàng, sinh ngày 05/01/2020. Khi ly hôn anh B, chị L thỏa thuận giao cả hai cháu Đăng và Hoàng cho anh B được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền qua lại thăm nom các con, không ai được ngăn cấm, cản trở.

- *Về tài sản chung, công nợ:*

Anh Nguyễn Thanh B và chị Trần Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Các vấn đề khác:* Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Thanh B tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí việc dân sự là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Xác nhận anh B đã nộp tiền tạm ứng

lệ phí Tòa án 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số: 0001808 ngày 23/9/2026, số tiền này được trừ vào số tiền lệ phí Tòa án mà anh B phải nộp, theo đó anh B đã thực hiện xong nghĩa vụ về lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Đương sự;
- UBND xã Lưu Vệ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Long